TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2018/QĐDS-ST Ngày 28-6-2018 V/v: Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Vân - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Đào Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 41/2018/TLST-VDS ngày 06 tháng 6 năm 2018 về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2018/QĐPH-ST ngày 20 tháng 6 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q; Địa chỉ trụ sở: Số A đường B, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q: Ông Nguyễn Văn O; Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; Địa chỉ: Tầng X, tòa nhà M, đường L, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 437/UQ-HĐQT ngày 02/6/2015 và số 290/UQ-HS ngày 12/01/2018); Có mặt.

- Công ty TNHH Q1; Địa chỉ trụ sở: Thôn H, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH Q1: Ông Hoàng Hữu N1; Trú tại: Thôn H, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; Là người đại diện theo pháp luật (Giám đốc Công ty TNHH Q1); Vắng mặt (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại phiên họp).

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo Biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nhận định:

- Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH Q1 có đơn đề nghị được vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự vì bận công việc kinh doanh. Căn cứ vào khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt người yêu cầu.

- Các bên tham gia thỏa thuận hòa giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Các bên tham gia thỏa thuận hòa giải là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận hòa giải. Nội dung thỏa thuận hòa giải thành không liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người thứ ba. Cả hai bên có đơn yêu cầu Tòa án công nhận. Nội dung thỏa thuận hòa giải thành của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba. Do vậy, Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q và Công ty TNHH Q1.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 416, Điều 417, Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các đương sự tại Biên bản hòa giải thành 29 tháng 5 năm 2018 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại, nội dung cụ thể như sau:

1.1. Công ty TNHH Q1 phải trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền nợ tính đến hết ngày 17/01/2018 là: 3.124.227.093 đồng (Ba tỷ, một trăm hai mươi

bốn triệu, hai trăm hai mươi bảy nghìn, không trăm chín mươi ba đồng). Trong đó: Nợ gốc là 2.142.650.000 đồng; Nợ lãi quá hạn là 730.070.735 đồng; Nợ lãi trong hạn là 251.506.358 đồng.

1.2. Công ty TNHH Q1 phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc kể từ ngày 18/01/2018 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn mà hai bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 44.2011.253.95737.TD.DN.02 ngày 30/01/2011; Văn bản sửa đổi hợp đồng ngày 02/03/2011 và ngày 31/12/2014; Hợp đồng tín dụng hạn mức số 207.14.253.95737.TD.DN ngày 25/04/2014 đã ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q với Công ty TNHH Q1. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà Công ty TNHH Q1 phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

1.3. Trường hợp Công ty TNHH Q1 không trả được nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là:

- Tàu Q1 28, loại tàu: M. Tàu chở hàng tổng hợp, trọng tải: 1869.8 tấn, số đăng ký: VN-3246-VT do Cơ quan đăng ký tàu biển và thuyền viên khu vực Hải Phòng cấp ngày 28/02/2011 cho chủ sở hữu: Công ty TNHH Q1. Nghĩa vụ đảm bảo theo hợp đồng thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay số 53.2011.253.95737.TD.DN.05 ngày 01/03/2011, văn bản sửa đổi hợp đồng ngày 18/4/2012, ngày 21/04/2012.

- Tàu Q1 18, công dụng: chở hàng khô, số đăng ký: HP 2966, cấp phương tiện: SI, năm và nơi đóng: 2007-Hải Phòng, trọng tải toàn phần: 1347,4 tấn, chủ sở hữu: Công ty TNHH Q1 theo giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 2736/ĐK ngày 14/8/2008 do Sở giao thông vận tải cấp. Nghĩa vụ đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay ngày 21/06/2007, văn bản thỏa thuận sửa đổi bổ sung ngày 10/12/2008, ngày 28/01/2011 và ngày 12/08/2011 để thu hồi nợ.

1.4. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q nhận nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0009079 ngày 05/6/2018 tại Chi cục Thi hành

án dân sự huyện Thủy Nguyên; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q đã thi hành xong nghĩa vụ nộp lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Lưu:VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Vân